

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 142/2024/HS-ST

Ngày: 13-11-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ-TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Huỳnh Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông.

2. Bà Trần Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T**; giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/02/1997, Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1974) và bà Phùng Thị G (sinh năm 1976); gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển "tạm giam", chấp hành án đến ngày 26/01/2024 và tiếp tục bị tạm giam lại từ ngày 27/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

2. **Nguyễn Công T**; giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/7/1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn C (sinh năm 1966) và bà Hoàng Thị N (sinh năm 1971), gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 15/11/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Cướp giật tài sản” (đã chấp hành xong);

- Ngày 17/9/2020, bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, phạt tiền 1.000.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 18/9/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 22/5/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

3. Nguyễn Công Đ; giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/10/1994, Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông Nguyễn Công H (sinh năm 1967) và bà Trần Thị H1 (sinh năm 1967); gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

4. Trần Quốc V; giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/11/1996, Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông Trần T (sinh năm 1962) và bà Lê Thị L (sinh năm 1964), gia đình có 04 người con, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

5. Nguyễn Tấn P; giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/10/1999, Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; con ông Nguyễn T (sinh năm 1972) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1974), gia đình có 03 người con, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giữ" từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Dương Thị T, sinh năm: 2005; địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T1, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

2. Bà Bùi Thị K, sinh năm: 2004; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

3. Bà Võ Thị M, sinh năm: 1973; địa chỉ: Khối phố M, phường T, thành phố T1, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

4. Phan A, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

5. Bà Phùng Thị G, sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

6. Ông Trần Quốc T, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

7. Ông Nguyễn C, sinh năm: 1966; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

- Người chứng kiến:

1. Phạm Bá H, sinh năm: 1961; địa chỉ: Khối phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt

2. Nguyễn Quang V, sinh năm: 1977; địa chỉ: Khối phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính quán karaoke Queen tại Số 21 Lê Thị X, Khối phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện tại phòng Số 301 quán karaoke trên có Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T, Dương Thị T (sinh ngày 20/8/2005, trú: Thôn 5, xã T, huyện T1, tỉnh Quảng Nam), Bùi Thị K (sinh ngày 16/02/2004, trú: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam) đang sử dụng trái phép chất ma túy, phát hiện trên bàn trong phòng Số 301 có 01 cục chất rắn không rõ hình dạng màu xanh, chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T khai nhận đó là ma túy do T, P, Đ, V, T góp tiền mua để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật gồm:

- 01 cục chất rắn không rõ hình dạng màu xanh để trên bàn trong phòng Số 301 nêu trên (qua thử nhanh xác định là ma túy, loại MDMA), ký hiệu mẫu A1;

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng phát hiện tạm giữ trên mặt đĩa sứ để trên bàn trong phòng Số 301 nêu trên (qua thử nhanh xác định là chất ma túy, loại Ketamine), ký hiệu mẫu A2;

- 01 thẻ ATM in tên NGUYEN VAN T;

- 01 tờ tiền 10.000 đồng cuộn thành ống hút;
- 01 đĩa sứ màu trắng;
- 01 điện thoại Iphone 11 Pro, gắn sim số 0975xxx;
- Số tiền 3.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-PC09(MT) ngày 27/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- 01 (một) cục chất rắn không rõ hình dạng màu xanh gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 0,115g (không phải một trăm mười lăm gam).

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,279g (không phải hai trăm bảy mươi chín gam). (bút lục: 41,42)

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, số thứ tự: 27; Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự: 35 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Qua điều tra xác định:

Chiều tối ngày 25/01/2022, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V cùng nhau nhậu tại quán S ở thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V rủ nhau từ huyện T vào thành phố T, tỉnh Quảng Nam ăn nhậu, khi đi T điều khiển xe mô tô hiệu Aiblade biển kiểm soát 92 H1-xxx chở Đ, V điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter biển kiểm soát 92H1-1xxxx chở P. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T, Đ, V, P đến trước quán 3Ku đường L, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để tìm bàn nhậu nhưng thấy quán đông nên không vào mà đứng trước quán. Tại đây, Nguyễn Văn T biết Nguyễn Công T đang nhậu trong quán này nên dùng điện thoại nhắn tin cho T ra trước quán 3Ku nói chuyện. Sau khi T ra gặp thì T, P, Đ, V, T cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng thì tất cả đều đồng ý. T, P, V mỗi người góp 1.000.000 đồng, Đ góp 2.000.000 đồng, T góp 1.500.000 đồng, tổng cộng góp được 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền trên T cất giữ để mua ma túy và thuê địa điểm sử dụng. Sau khi có tiền, T sử dụng điện thoại Iphone 11 Pro gắn sim số 0975xxx của T liên hệ qua mạng xã hội với một người đàn ông có tên Facebook là “Trần M” (không rõ lai lịch) để mua 01 gói ma túy Ketamine, 04 viên ma túy tổng hợp (MDMA) và hỏi địa điểm sử dụng ma túy thì được biết 01 gói ma túy Ketamine có giá 1.500.000 đồng, 4 viên ma túy tổng hợp (MDMA) có giá 2.000.000 đồng. Sau khi liên hệ, “Trần M” hẹn Nguyễn Văn T bán ma túy tại khu vực trước siêu thị Coopmart thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để giao ma túy.

Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-2xxx chở Đ, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-1xxx chở P, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX biển kiểm soát 92H1-0xxx cùng đến địa điểm quán bánh mì trước Siêu thị Coop Mart ngồi ăn bánh mì và đợi “Trần M” hẹn T đến bán ma túy. Khi đến nơi,

một lúc sau “Trần M” đến và giao bán 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy ma túy tổng hợp (MDMA) cho T với giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tiếp đó, “Trần M” dẫn T, P, Đ, V, T đến quán karaoke Queen, địa chỉ Số 21 Lê Thị X, Khối phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (do chị Võ Thị M, sinh 1973, trú: khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam làm chủ) để hát karaoke và chơi ma túy, rồi “Trần M” đi về. Còn T, P, Đ, V, T vào quán karaoke thì được Phan A (sinh năm 2002, trú: thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam là nhân viên quán) dẫn lên phòng Số 301 quán karaoke Queen, khi vào tới tầng 1 của quán karaoke, T đưa số ma túy vừa mua được cho P giữ rồi đi vệ sinh, trong lúc đi vệ sinh, T lấy chiếc điện thoại Iphone11 Pro có gắn sim số thuê bao 0975xxx của T gọi điện, nhắn tin rủ Dương Thị T (sinh ngày 20/8/2005, trú: Thôn 5, xã T, huyện T1, tỉnh Quảng Nam) và Bùi Thị K (sinh ngày 16/02/2004, trú: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam) đến quán karaoke Queen để sử dụng ma túy và nghe nhạc. Còn P thì cầm gói ma túy T đưa đem lên phòng Số 301 quán karaoke Queen rồi để lên trên bàn kính trong phòng. Sau khi đi vệ sinh xong, T đi lên phòng Số 301 và lấy gói ma túy Ketamine đổ ra đĩa sứ có sẵn trong phòng, lấy thẻ ATM của T mang theo nghiền nhỏ Ketamine rồi kẻ ra thành nhiều đường và chia ma túy tổng hợp (MDMA) ra để mọi người sử dụng. Sau đó, T, P, Đ, V, T cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách dùng tờ tiền polyme 10.000 đồng cuộn thành ống hút (T lấy dưới bàn trong phòng hát karaoke không rõ của ai) hít ma túy Ketamine vào mũi và lấy ma túy tổng hợp (MDMA) nuốt vào bụng. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi K và T đến quán karaoke Queen thì được T dẫn vào phòng Số 301 nêu trên. Tại đây, T và K được T cho sử dụng ma túy (MDMA và Ketamine) mà không phải góp trả tiền. Lúc này, Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P đã phê ma túy nên không nhìn thấy T, K sử dụng ma túy.

Đến 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, khi T, P, Đ, V, T, T, K đã sử dụng ma túy tổng hợp (MDMA), hít Ketamine và đang nghe nhạc ở trong phòng Số 301 quán karaoke Queen thì Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ vào kiểm tra phát hiện tạm giữ số ma túy các đối tượng sử dụng còn lại và đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ đã tiến hành thử nước tiểu phát hiện sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T, Dương Thị T, Bùi Thị K xác định: T, P, Đ, V, T, T, K đều dương tính với chất ma túy (có sử dụng ma túy loại Ketamine và MDMA).

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKSTK-HS ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T, về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Công T mỗi bị cáo mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

* *Về tang vật vụ án*: Tại bản án số 83/2022/HS-ST, ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T tuyên xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + Số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 30/PC09;
 - + 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ ATM in tên NGUYEN VAN T mà các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, 01 sim số 0975xxx của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc phạm tội.
 - Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:
 - + 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút của các bị cáo liên quan đến việc phạm tội.
 - + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc phạm tội.
 - + Số tiền 3.000.000 đồng các bị cáo góp còn lại để sử dụng vào việc phạm tội.
- Ngày 24/3/2023, Chi cục thi hành án dân sự thành phố T đã xử lý các vật chứng nêu trên. Do đó về phần vật chứng đã giải quyết xong không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/01/2022 đến khoảng 02 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Công T, Nguyễn Tấn P cùng nhau góp tiền mua ma túy (MDMA, Ketamine) và cùng đến quán Karaoke Queen, địa chỉ Số 21 Lê Thị X, Khối phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cùng sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp ma túy cho 02 người đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi: Dương Thị T (sinh ngày 20/8/2005), Bùi Thị K (16/02/2004) cùng sử dụng trái phép.

Với các hành vi nêu trên của T, V, Đ, T, P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến quy định của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm.

- Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Công T, Nguyễn Tấn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T, Đ, V, P “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T “thành khẩn khai báo” về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Tấn P, Trần Quốc V có công cách mạng (gia đình bị cáo T có ông nội là liệt sĩ, cha được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3; gia đình bị cáo Đ có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; gia đình bị cáo P có ông, bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và ông, bà ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; gia đình bị cáo V có ông, bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì).

Do đó, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo T, V, Đ, P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V và Nguyễn Tấn P cùng chung tiền mua ma túy về sử dụng và cung cấp ma túy cho Dương Thị T, Bùi Thị K cùng sử dụng trái phép nhưng bị cáo

Nguyễn Văn T là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy, gọi điện, nhắn tin rủ Dương Thị T và Bùi Thị K đến quán karaoke Queen để sử dụng ma túy và nghe nhạc nên mức hình phạt đối với bị cáo T phải cao hơn các bị cáo T, Đ, P, V; Đối với bị cáo Nguyễn Công T có nhân thân xấu, ngày 15/11/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Cướp giật tài sản”; ngày 17/9/2020, bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo Đ, V, P.

[2.3] Về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng:

[2.3.1] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Quốc V, Nguyễn Công Đ, Nguyễn Công T, Nguyễn Tấn P thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có mục đích thu lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2.3.2] Về xử lý vật chứng:

Tại bản án số 83/2022/HS-ST, ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T tuyên xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + Số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 30/PC09;
 - + 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ ATM in tên NGUYEN VAN T mà các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, 01 sim số 0975xxx của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc phạm tội.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:
 - + 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút của các bị cáo liên quan đến việc phạm tội.
 - + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro của Nguyễn Văn Thọ sử dụng vào việc phạm tội.
 - + Số tiền 3.000.000 đồng các bị cáo góp còn lại để sử dụng vào việc phạm tội.

Ngày 24/3/2023, Chi cục thi hành án dân sự thành phố T đã xử lý các vật chứng nêu trên. Do đó về phần vật chứng đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4] Những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông có tên Facebook là “Trần M” bán ma túy cho Nguyễn Văn T. Do không rõ lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đề cập xử lý.

- Đối với Phan A là nhân viên quán dẫn các bị cáo lên phòng hát karaoke, nhưng A không tham gia giúp sức, không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

- Đối với bà Võ Thị M là chủ quán karaoke Queen, không biết các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke. Tuy nhiên, bà M là chủ quán để cho

người khác lợi dụng, sử dụng chất ma túy trong khu vực, phương tiện mình quản lý đã vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ; đồng thời bà M kinh doanh dịch vụ karaoke khi chưa có giấy phép đã vi phạm điểm a khoản 7 Điều 15 Nghị định 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ. Công an thành phố T đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà M là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P, Dương Thị T, Bùi Thị K đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

- Đối với số ma túy các bị cáo đang sử dụng còn lại trên bàn và đĩa sứ là của các bị cáo cùng góp tiền mua sử dụng. Do số ma túy còn lại này các bị cáo đã lấy ra để trên bàn và đĩa sứ đang sử dụng cho việc “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị Công an phát hiện, do vậy không xử lý thêm các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đối với xe mô tô hiệu AirBlade biển kiểm soát 92H1-2xxx mà bị cáo T sử dụng chở bị cáo Đ, xe mô tô hiệu Jupiter biển kiểm soát 92H1-1xxx mà bị cáo V sử dụng chở bị cáo P, xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 92H1-0xxx mà bị cáo T sử dụng đi đến để tại quán bánh mì trước Siêu thị Coop Mart rồi đi bộ vào quán karaoke Queen tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra, xác định: xe mô tô biển kiểm soát 92H1-2xxx là của bà Phùng Thị G (sinh năm 1976, trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Văn T) đứng tên chủ sở hữu; xe mô tô biển kiểm soát 92H1-1xxx là của anh Trần Quốc T (sinh năm 1987, trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là anh ruột của bị cáo Trần Quốc V) đứng tên chủ sở hữu; xe mô tô biển kiểm soát 92H1-0xxx là của ông Nguyễn C (sinh năm 1966, trú: thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là cha của bị cáo Nguyễn Công T) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 25/01/2022, T, V, T mượn các xe mô tô nêu trên đi vào thành phố Tam Kỳ ăn nhậu, sau đó nảy sinh ý định và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bà G, anh T, ông C không biết việc T, V, T sử dụng các xe mô tô trên đi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không tạm giữ các xe mô tô trên và không đề cập xử lý.

[2.4] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 26 tháng 01 năm 2022.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công T 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt “tạm giữ” từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 22/5/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công Đ 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt “tạm giữ” từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024.

- Xử phạt: bị cáo Trần Quốc V 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt “tạm giữ” từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tấn P 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt “tạm giữ” từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 chuyển “tạm giam” và chấp hành án phạt tù đến ngày 26/4/2023, và bị bắt tạm giam lại ngày từ ngày 16/7/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Công T, Nguyễn Công Đ, Trần Quốc V, Nguyễn Tấn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Chi cục THADS thành phố;*
- *Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.*

Đinh Thị Huỳnh Lý

